TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ S, TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2024/HSST
Ngày 28/02/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ S, TP. HÀ NỘI
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Lưu Ngọc Hưng**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Đinh Quang Hòa**

Bà **Trần Thị Huệ**

Thư ký phiên toà: Bà **Doãn Thị Hồng Nhung** – Thư ký Toà án nhân dân thị xã S.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã S tham gia phiên toà: Bà **Ngô Thị Minh Thuận-** Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã S, Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 02/2024/HSST ngày 19 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Bùi Thành Đ, sinh năm 2001; ĐKHKTT: Xóm 12, xã L, huyện H, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; con ông: Bùi Văn B (đã chết) và bà: Vũ Thị Đ, sinh năm 1961; vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/12/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm Công an thị xã S, thành phố Hà Nội; có mặt.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 2000; Địa chỉ: Thôn V, xã Q, huyện V, TP. Hà Nội; "vắng mặt"

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào hồi 0 giờ 15 phút ngày 16/12/2023, tại ngõ 129, tổ 1, phường H, thị xã S, tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy- Công an thị xã S phối hợp với Công an phường H, thị xã S kiểm tra hành chính, phát hiện bắt quả tang Bùi Thành Đ, sinh năm 2001 ở L, huyện H, Nam Định đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Anh B, sinh năm 2000 ở V, xã Q, huyện V. Thu giữ vật chứng:

-Thu tại nền đất, dưới chân Bùi Thành Đ đứng:

+ 01 (một) túi nilong viền mép màu đỏ kích thước (4x6)cm bên trong có 02 (hai) gói nilong chứa tinh thể màu trắng đều có viền mép màu xanh và kích thước (1,5x1,5)cm.

+ 01 (một) gói nilong có viền mép màu xanh kích thước (2,5x2,5)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng.

+ 01 (một) gói nilong có viền mép màu xanh kích thước (2,5x2,5)cm bên trong chứa 02 (hai) viên nén màu trắng.

+ 01 (một) gói nilong có viền mép màu xanh kích thước (2,5x2,5)cm bên trong chứa 01 (một) viên nén màu vàng.

- 01 (một) vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng

- Thu tại cạp quần Bùi Thành Đ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu bạc (bị nứt vỡ màn hình).

- Thu giữ của Nguyễn Anh B:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu trắng.

+ Số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng.

Khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Đ tại số 20, đường Làng Mỗ, tổ 1, phường H, thị xã S không thu giữ đồ vật, tài liệu gì khác.

Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an thị xã S đã quyết định trưng cầu giám định tinh thể màu trắng và các viên nén thu giữ của Đ. Tại bản kết luận giám định số 8385/KLGĐ- PC09 ngày 24/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an TP Hà Nội kết luận:

- Tinh thể màu trắng bên trong 02 gói nilong (để trong 01 túi nilong) đều là ma túy loại Ketamine, tổng khối lượng 2,751 gam.

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 gói nilong viền xanh là ma túy loại Methamphetamnie, khối lượng 0,420 gam.

- 02 viên nén màu trắng bên trong 01 gói nilong đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 0,890 gam.

- 01 viên nén màu vàng bên trong 01 gói nilong là ma túy loại MDMA, có khối lượng 0,391 gam./.

Tổng khối lượng 03 (ba) chất ma túy là 4,452 gam.

Tại cơ quan điều tra, Bùi Thành Đ khai nhận: Bùi Thành Đ là người có sử dụng chất ma tuý, sử dụng nick facebook "Đ Con". Từ tháng 6/2023, Đ bỏ nhà đi khỏi địa phương không nơi ở cố định. Đến khoảng tháng 11/2023, Đ tới thị xã S để tìm việc làm (chở nhân viên phục vụ tại các quán karaoke). Đ có quen và ở cùng nhà trọ (nhưng khác phòng) với Nguyễn Thế C, sinh năm 2000 ở TH, S tại số 20, M, phường H, thị xã S). Do biết hoàn cảnh của Đ khó khăn, C bảo Đ bán ma túy cùng để kiếm thêm thu nhập, Đ đồng ý.

Trong một lần khi ngồi uống nước tại khu vực ngã tư Bệnh viện quân y 105, phường L, thị xã S cùng với C, Đ quen biết với Nguyễn Anh B, có nick facebook "Nguyễn Anh B". Qua nói chuyện, cả hai biết nhau có sử dụng ma túy nên kết bạn facebook để liên lạc.

Khoảng gần 22 giờ ngày 15/12/2023, Đ nhận được cuộc gọi và tin nhắn qua ứng dụng facebook messenger của B hỏi có ma túy mang đến phòng trọ của B thử, được thì B sẽ mua. Đ trao đổi và được C đưa cho 02 chỉ Ke, 03 viên Kẹo và 01 gói ma túy đá để mang đi bán (tất cả đựng trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng). Giá của 01 (một) chỉ ma tuý Ke là 3.000.000 (*ba triệu*) đồng, 03 (ba) viên ma tuý Kẹo là 400.000 (*bốn trăm nghìn*) đồng /01 viên, 01 (một) gói ma tuý đá là 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng, tổng là 7.500.000 (*bảy triệu năm trăm nghìn*) đồng. Nếu Đ bán được, công cho Đ là 500.000 (*năm trăm nghìn*) đồng /01 chỉ Ke, 100.000 (*một trăm nghìn*) đồng/01 viên kẹo và 100.000 (*một trăm nghìn*) đồng/01 gói ma túy đá. Tổng tiền công là 1.400.000 (*một triệu bốn trăm nghìn*) đồng.

Khoảng 24 giờ đêm, Đ đi một mình mang theo các gói ma túy đến phòng trọ của B. Khi vào phòng, Đ thấy có cả bạn gái B là chị Nguyễn Thị Thu T (sinh năm 1999, ở số 56, L, L, thị xã S). Đ lấy ma túy đổ xuống nền nhà ngay chỗ chân Đ đứng để cho B xem hàng và mua. Sau khi Đ báo giá bán như C đã trao đổi thì B chê đắt, không đủ tiền mua, không có nhu cầu sử dụng nên không mua nữa. Đúng lúc này, tổ công tác Đội CSĐTTP về Ma túy- CATX Sơn Tây phối hợp với CAP Trung Hưng- thị xã S phát hiện, bắt quả tang.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thực hiện đối chất giữa Đ và Nguyễn Thế C, Nguyễn Anh B. C khẳng định có quen biết với Bùi Thành Đ và Nguyễn Anh B nhưng không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của Đ, không giới thiệu B mua ma túy của Đ. B khẳng định việc thỏa thuận hỏi mua ma túy là việc làm cá nhân của B và Đ, không liên quan đến C. Rà soát camera quanh khu vực thuê trọ của Đ và C không phát hiện hình ảnh liên quan đến việc C đưa ma túy cho Đ. Ngoài lời khai của Đ, không có tài liệu chứng cứ gì khác nên không có cơ sở xác định C đồng phạm với Đ.

Đối với Nguyễn Anh B là người gọi điện hỏi mua ma túy của Đ nhưng sau đó không có nhu cầu sử dụng và không mua ma túy nữa, kết quả xét nghiệm tìm chất ma túy trong nước tiểu của B là "âm tính" với ma túy. Vì vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra không xử lý đối với Nguyễn Anh B. Số tiền 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng bị thu giữ, mục đích B sử dụng để chuẩn bị mua ma túy của Đ.

Đối với chị Nguyễn Thị Thu T, quá trình điều tra làm rõ không có liên quan gì đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy giữa Đ và B nên không xử lý.

Về vật chứng: 01 phong bì niêm phong dán kín của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an Thành phố Hà Nội, 02 điện thoại, số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự TX Sơn Tây.

Tại Bản cáo trạng số 03/CT-VKS ngày 18/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã S, thành phố Hà Nội đã truy tố Bùi Thành Đ về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND thị xã S, thành phố Hà Nội giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Bùi Thành Đ từ đến tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã S, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã S, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định theo Bộ luật tổ tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo được đưa ra các tài liệu, chứng cứ phù hợp quy định của pháp luật, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Bùi Thành Đ đã hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình cũng như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Xét về chứng cứ đã có cơ sở để kết luận:

Vào 0 giờ 15 ngày 16/12/2023, tại ngõ 129, tổ 1, phường H, thị xã S, Bùi Thành Đ đã có hành vi bán trái phép 4,452 gam các chất ma túy Ketamine, Methamphetamine, MDMA cho Nguyễn Anh B thì bị tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy- Công an thị xã S cùng Công an phường H, thị xã S phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Như vậy, đã có đủ cơ sở để khẳng định bị cáo Bùi Thành Đ, phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* như Viện kiểm sát truy tố là đúng.

[3] Xét về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội: Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo xâm phạm đến chế độ quản lý của nhà nước về quản lý chất ma túy. Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, tính chất mức độ phạm tội là nghiêm trọng. Bị cáo là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình bị

pháp luật cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, Tòa án cần phải xử lý nghiêm mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[4] Bị cáo có nhân thân tốt, mới phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự ở giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn, hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm hình sự: Bị cáo không đủ điều kiện để được tự cải tạo ngoài xã hội mà cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã S đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38 Bộ luật hình sự buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn là phù hợp.

Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 phong bì niêm phong dán kín của Phòng KTHS-Công an TP Hà Nội bên ngoài có chữ ký của đối tượng Bùi Thành Đ, ông Hoàng Việt Hùng- cán bộ CATX Sơn Tây và ông Trần Ngọc Chinh- Giám định viên phòng KTHS-Công an TP Hà Nội bên trong chứa ma túy, tổng khối lượng 4,452 gam thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với:

+01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu bạc, đã bị nứt vỡ màn hình, điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng.

+01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu trắng, điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng

Đây là 02 chiếc điện thoại liên quan đến việc mua bán ma túy nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Đối với 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 300.000đ là số tiền B dùng để chuẩn bị mua ma túy nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

[7] Về các vấn đề khác có liên quan đến vụ án:

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thực hiện đối chất giữa Đ và Nguyễn Thế C, Nguyễn Anh B. C khẳng định có quen biết với Bùi Thành Đ và Nguyễn Anh B nhưng không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của Đ, không giới thiệu B mua ma túy của Đ. B khẳng định việc thỏa thuận hỏi mua ma túy là việc làm cá nhân của B và Đ, không liên quan đến C. Rà soát camera quanh khu vực thuê trọ của Đ và C không phát

hiện hình ảnh liên quan đến việc C đưa ma túy cho Đ. Ngoài lời khai của Đ, không có tài liệu chứng cứ gì khác nên không có cơ sở xác định C đồng phạm với Đ.

Đối với Nguyễn Anh B là người gọi điện hỏi mua ma túy của Đ nhưng sau đó không có nhu cầu sử dụng và không mua ma túy nữa, kết quả xét nghiệm tìm chất ma túy trong nước tiểu của B là "âm tính" với ma túy. Vì vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra không xử lý đối với Nguyễn Anh B. Số tiền 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng bị thu giữ, mục đích B sử dụng để chuẩn bị mua ma túy của Đ.

Đối với chị Nguyễn Thị Thu T, quá trình điều tra làm rõ không có liên quan gì đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy giữa Đ và B nên không xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; khoản 1, 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Về tội danh: Bị cáo Bùi Thành Đ phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Bùi Thành Đ ( ) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 05/9/2020).

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phong bì niêm phong dán kín của Phòng KTHS-Công an TP Hà Nội bên ngoài có chữ ký của đối tượng Bùi Thành Đ, ông Hoàng Việt Hùng- cán bộ CATX Sơn Tây và ông Trần Ngọc Chinh- Giám định viên phòng KTHS-Công an TP Hà Nội.

+ 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng

Tịch thu sung quỹ nhà nước:

+01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu bạc, đã bị nứt vỡ màn hình, điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng.

+01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu trắng, điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng

+ Số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng)

(Các vật chứng hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội theo B bản giao nhận vật chứng ngày 18/01/2024)

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo, thời hạn kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo Bùi Thành Đ có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP. Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân TX. Sơn Tây;
- Công an thị xã S;
- Thi hành án dân sự thị xã S;
- Bị cáo;
- UBND xã Hải Long; THAHS;
- Lưu Hồ sơ vụ án +VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Lưu Ngọc Hưng